

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST.

Ngày: 28-02-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Trọng Di;

+ Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phan Khắc Uy D (tên gọi khác: Ten), sinh ngày 08-5-1992 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Khắc Dũng, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc Danh, sinh năm 1972; vợ: Bùi Trọng Thu Vy, sinh năm 1992 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân: Ngày 22-7-2020 bị Chủ tịch UBND thị trấn Liên Hương ban hành Quyết định số 156/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Ba T), sinh ngày 17-5-1997 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hiệp, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị Thu, sinh năm 1969; chung sống không đăng ký kết hôn với Hồ Thị Hoa, sinh năm 1999 (hiện không còn sống chung); đang chung sống không đăng ký kết hôn với Quách Kiều My, sinh năm 2005 và có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: không;

Tiền sự: 02; ngày 10-9-2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn Liên Hương ban hành Quyết định số 424/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 21-02-2023, Tòa án nhân dân huyện TP ban hành Quyết định số 35/2023/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, hiện nay chưa thi hành.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

****Những người tham gia tố tụng:***

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Trọng L, sinh ngày 10-8-1994; địa chỉ: thôn 2, xã Phong Phú, huyện TP, BT; (có mặt).

+ Đặng T T1, sinh ngày 22-02-1994; địa chỉ: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện TP, BT. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 26/10/2023, lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Hồng Đăng thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện TP, phát hiện bắt quả tang tại phòng số 03 có Phan Khắc Uy D, Nguyễn Văn T, Lê Trọng L và Đặng T T1 đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên thành cửa sổ tại vị trí D và T đang ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trên bộ dụng cụ có gắn 01 đoạn ống thủy tinh, kích thước 15cm, được uốn cong thõa phòng 01 đầu, bên trong đầu thõa phòng có chứa chất màu nâu vàng (tiến hành niêm phong, ký hiệu M1). D, T, L và T1 đều xác định chất màu nâu vàng trong ống thủy tinh là ma túy đá do D bỏ ra để cả nhóm sử dụng chung. Thu giữ kế bên bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá một vỏ thuốc lá hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khoá 01 đầu viền đỏ, có kích thước (07 x 04)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (tiến hành niêm phong, ký hiệu M2).

Tại bản kết luận giám định số 1275/KL-KTHS, ngày 03-11-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận:

- Mẫu M1 là Methamphetamine, có khối lượng 0,0097 gam;
- Mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng 0,9421 gam;

Tại kết quả xét nghiệm ngày 27-10-2023 của Trung tâm y tế huyện TP, kết luận Phan Khắc Uy D, Nguyễn Văn T, Lê Trọng L và Đặng T T1 dương tính với Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 24-10-2023, Phan Khắc Uy D mua 1.500.000 đồng ma túy đá của một người tên Bọm (không rõ nhân thân lai lịch), mục đích để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D nhắn tin rủ T cùng sử dụng ma túy, cả hai đến tại nhà nghỉ Hồng Đăng thuê phòng số 03 với giá tiền 250.000 đồng để sử dụng ma túy. D trả tiền phòng trước 50.000 đồng và yêu cầu T “bình” số tiền 200.000 đồng còn lại, T đồng ý. Sau đó, cả hai lấy ma túy ra sử dụng. Trong lúc đang sử dụng ma túy, T liên hệ với Lê Trọng L, nhờ L đi lấy tiền và mang tiền đến phòng số 03 nhà nghỉ Hồng Đăng giúp T, L đồng ý nên khi có Đặng T T1 đang ngồi nhậu chung thì L rủ T1 đi cùng. Sau khi lấy được tiền, L và T1 cùng đến nhà nghỉ Hồng Đăng, D mở cửa phòng nói L mang 200.000 đồng trả tiền phòng còn T1 đi thẳng vào nhà vệ sinh trong phòng. Khi đi vệ sinh ra thì T1 ngồi kề bên phải T nói chuyện còn L đi trả tiền phòng xong quay vào đưa cho T số tiền 300.000 đồng còn lại. T rủ L ở lại sử dụng ma túy, L đồng ý. T1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên đốt, hít một hơi rồi chuyền tay qua cho L, L sử dụng xong đưa qua cho D, D sử dụng xong chuyền qua cho T. Hết một vòng, D lấy một ít ma túy trong gói thuốc lá Thăng Long, bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cả nhóm cùng sử dụng, được khoảng 03 đến 04 lượt thì lực lượng chức năng ập vào bắt quả tang.

Trong quá trình làm việc thì ngày 22-8-2024, lực lượng chức năng phát hiện Nguyễn Văn T sử dụng điện thoại di động để trao đổi thông tin vụ án đến Lê Trọng L và Đặng T T1 nên đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại Realme màu xám của T, thu giữ 01 điện thoại Realme màu xanh của L và 01 điện thoại Iphone 12 Pro màu xám của T1.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Thu giữ và chuyển vào kho vật chứng 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen của Phan Khắc Uy D; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen và số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold của Lê Trọng L; 01 ống thủy tinh có kích thước khoảng 15cm, được uốn cong thoi phòng một đầu (mẫu M1 được sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 gói nylon không màu, được hàn kín, có nẹp khoá một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 04)cm và 0,8923 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, không có nỏ thủy tinh và 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long; 03 điện thoại di động thu giữ vào ngày 22-8-2024.

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTP-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Phan Khắc Uy D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Phan Khắc Uy D và Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Khắc Uy D từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý tang, vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Phan Khắc Uy D và Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và thừa nhận việc truy tố các bị cáo là đúng, không oan. Các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Trọng L và Đặng T T1 không có ý kiến gì về hành vi của mình cũng như việc xử lý tang vật chứng trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Khắc Uy D và Nguyễn Văn T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: các bị cáo Phan Khắc Uy D, Nguyễn Văn T đều là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 24-10-2023, bị cáo Phan Khắc Uy D đã mua **1.500.000** đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) ma túy của một người tên Bơm (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực bên hông trường Nguyễn Bình Khiêm thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện TP, mục đích để sử dụng. Bị cáo D sử dụng

điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhấn tin rủ bị cáo T sử dụng ma túy. Cả hai bị cáo thống nhất đến nhà nghỉ Hồng Đăng thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện TP thuê phòng số 03 với giá tiền 250.000 đồng, bị cáo D trả trước số tiền 50.000 đồng và khi vào phòng cả hai bị cáo bày ma túy ra sử dụng, bị cáo D yêu cầu bị cáo T trả số tiền phòng còn lại 200.000 đồng, bị cáo T đồng ý nên đã sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone X liên hệ và nhờ Lê Trọng L mang tiền đến nhà nghỉ Hồng Đăng. Lê Trọng L nhận lời và có rủ thêm Đặng T T1 cùng đi. Khi đến nơi, bị cáo D yêu cầu L đi trả tiền phòng còn T1 đi thẳng vào phòng. Khi L quay lại, vào phòng đưa số tiền 300.000 đồng còn dư cho bị cáo T, bị cáo T rủ L ở lại sử dụng ma túy. Các bị cáo D, T cùng T1 và L cùng nhau sử dụng ma túy được vài vòng thì lực lượng chức năng vào bắt quả tang thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong đầu ổng thổi phòng còn chất màu vàng nâu (niêm phong, ký hiệu M1) và 01 gói ma túy bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long (niêm phong, ký hiệu M2). Tại bản kết luận giám định số 1275/KL-KTHS, ngày 03-11-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: Mẫu M1 là Methamphetamine, có khối lượng 0,0097 gam và mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng **0,9421** gam;

Như vậy, hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, thuê phòng để cùng sử dụng chung ma túy với bị cáo Nguyễn Văn T cùng Lê Trọng L, Đặng T T1 của bị cáo Phan Khắc Uy D; hành vi thuê phòng, rủ rê Lê Trọng L để cùng bị cáo Phan Khắc Uy D và Đặng T T1 sử dụng chung ma túy của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015; hành vi mua ma túy, lấy một ít để sử dụng, phần ma túy còn lại để trong gói nylon không màu được hàn kín 01 đầu, có nẹp khoá 01 đầu viên đỏ, có kích thước (07 x 04)cm bỏ vào gói thuốc lá hiệu Thăng Long của bị cáo Phan Khắc Uy D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố hai bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết các chất ma túy đều tác động tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần của người sử dụng, các chất ma túy đều gây ảo giác và mất nhận thức đối với con người nên Nhà nước kiểm soát và độc quyền quản lý nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, làm góp phần gia tăng tệ nạn ma túy, băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng do bị nghiện nên các bị cáo đã bất chấp mà thực hiện. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Trong vụ án này, đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phan Khắc Uy D là người trực tiếp mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, chọn địa điểm và rủ rê bị cáo Nguyễn Văn T cùng sử dụng ma túy chung. Bị cáo Nguyễn Văn T góp tiền trả tiền phòng và rủ rê Lê Trọng L sử dụng ma túy. Vì vậy, cả hai bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình. Do trước đó, Lê Trọng L không biết các bị cáo sử dụng ma túy nên đã rủ Đặng T T1 đi cùng, khi đến phòng số 03 nhà nghỉ Hồng Đăng, nhìn thấy có sử dụng ma túy nên L và T1 đã cùng hai bị cáo sử dụng chung, nên L và T1 chỉ là người thụ hưởng.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo T còn có 01 Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng nhưng chưa thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo. Do bị cáo Phan Khắc Uy D phạm hai tội nên áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 ống thuỷ tinh có kích thước khoảng 15cm, được uốn cong thổi phồng một đầu (mẫu M1 được sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 gói nylon không màu, được hàn kín, có nẹp khoá một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 04)cm và 0,8923 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, không có nỏ thuỷ tinh và 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen của Phan Khắc Uy D; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen của Nguyễn Văn T;

- Trả lại số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại Realme màu xám của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại Realme màu xanh 01 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold của Lê Trọng L; 01 điện thoại Iphone 12 Pro màu xám của Đặng T T1 do không liên quan đến vụ án.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Do Lê Trọng L và Đặng T T1 đều là đối tượng nghiện ma túy và là người thụ hưởng trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã có Công văn đề nghị xử lý hành chính, quản lý người sử dụng ma túy theo quy định là đúng quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo Phan Khắc Uy D và Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Khắc Uy D phạm tội các “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Khắc Uy D **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và **08 (tám) năm tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **08 (tám) năm tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 ống thủy tinh có kích thước khoảng 15cm, được uốn cong thổi phồng một đầu (mẫu M1 được sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 gói nylon không màu, được hàn kín, có nẹp khoá một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 04)cm và 0,8923 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, không có nỏ thủy tinh và 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen của Phan Khắc Uy D; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen của Nguyễn Văn T;

- Trả lại 01 điện thoại Realme màu xám cho Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, 01 điện thoại Realme màu xanh cho Lê Trọng L và 01 điện thoại Iphone 12 Pro màu xám cho Đặng T T1.

(*Tại biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan điều tra và Chi cục THADS huyện TP ngày 20-01-2025*).

- Trả lại số tiền 300.000 đồng cho Nguyễn Văn T do không liên quan đến vụ án. (*Tại biên lai thu tiền số 0002785 ngày 20-12-2024*).

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Khắc Uy D và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-02-2025);

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA tỉnh BT;
- THADS H. TP;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Huyền